**Tiết 4 TOÁN (TĂNG)**

**Luyện tập giải toán về tỉ số phần trăm**

**I. Mục tiêu:**

- Củng cố giải bài toán đơn giản có nội dung tìm tỉ số phần trăm của hai số, tính một số phần trăm của một số.

- Rèn kĩ năng giải toán về tỉ số phần trăm.

- GD ý thức tự giác trong học tập.

**II. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- Nêu cách tìm tỉ số phần trăm của hai số, tìm một số phần trăm của một số, tìm một số khi biết một số phần trăm của nó.

- Nhận xét.

**2. Khám phá:**

**1. Giới thiệu bài:**

- GV nêu yêu cầu tiết học.

**2. Nội dung:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài 1**.  a. Tính tỉ số phần trăm của 3 và 54  b. Tìm 25% của 1000  c. Tìm một số biết 30% của nó là 72  - Gọi HS đọc đề  - YC HS làm bài  - GV nhận xét , chốt đáp án đúng, củng cố lại cách tìm tỉ số phần trăm của hai số, tìm một số phần trăm của một số, tìm một số khi biết một số phần trăm của nó.  **Bài 2**. Đoạn đường từ huyện về xã dài 5800 m. Người ta đã trải nhựa 55%. Hỏi đoạn đường chưa được trải nhựa dài bao nhiêu mét?  - Gọi HS đọc đề, xác định dạng toán  - YC HS nêu cách làm, làm bài; 1HS làm bảng  - GV cho điểm, củng cố cách giải bài toán dạng tính một số phần trăm của một số  **Bài 3**. Một người gửi tiết kiệm 1 000 000 đồng. Một năm sau người đó rút về cả tiền gửi và tiền lãi được 1090 000 đồng. Hỏi cả số tiền gửi và tiền lãi bằng bao nhiêu phần trăm số tiền gửi?  - Yêu cầu HS đọc đề, xác định dạng toán, làm bài.  - GV bao quát, giúp đỡ HS yếu  - Chấm, chữa bài, củng cố cách giải bài toán dạng tìm tỉ số phần trăm của hai số.  **Bài 4**: Một cửa hàng có 125 l nước mắm và đã bán 9% số nước mắm cửa hàng. Hỏi cửa hàng đó đã bán bao nhiêu lít nước mắm và còn lại bao nhiêu lí nước mắm.  - YC HS đọc thầm, nêu cách giải  - YC HS làm bài; 1HS làm bảng  - Nhận xét, bổ sung, củng cố giải bài toán dạng tìm tìm một số khi biết một số phần trăm của nó.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV đánh giá giờ học.  - Dặn HS về xem lại các bài tập. | - HS đọc  - HS làm bài cá nhân; 3HS làm bảng  - Nhận xét, nhắc lại cách làm  - HS đọc  - HSNK nêu cách làm; 1HS làm bảng lớp.  - HS đọc đề, nêu dạng toán, làm bài; 1HSTB làm bảng  - Nhận xét, bổ sung  - HS đọc thầm, 1HS nêu  - HS làm bài; 1HS làm bảng  - Nhận xét, bổ sung |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *(nếu có)* ......................................................................................................................................................................................................................................................................

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**